

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ L  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**Bản án số: 42/2020/HS-ST**

**Ngày: 22/6/2020.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Hoa Nga**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Dương Quang Khai** – Ông **Võ Thanh Đức**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Ngọc Song Yển** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*  
Ông **Bùi Văn Đông** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 09/HSST-QĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**TRƯƠNG THỊ THÚY H** - Sinh năm 1984; tại Bình Thuận.

Nơi ĐKNKTT: Khu phố 4, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 10, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ;

Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn P, sinh năm 1953 và bà: Phan Thị Bạch Đ (đã chết); Gia đình có 03 chị, em; Bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Nguyễn Quốc T, sinh năm 1981, có 03 con: lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh ngày 21/5/2020. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt).

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Đức T- Văn phòng luật sư Miền Nam, Đoàn luật sư Bình Thuận.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Nguyễn Thị Đoan K**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông **Đình Hoài B (tên khác: Đen)**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

3. Ông **Nguyễn Quốc T (tên khác: Tiến sót)**, sinh năm 1981 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

4. Bà **Nguyễn Thị H** (mẹ ông Nguyễn Quốc Tiến) (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

\* **Người làm chứng:** Ông **Trần Hòa C**, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 24/12/2019, tại nhà bà Nguyễn Thị H thuộc Khu phố 10, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, Đình Hoài B đến gặp Trương Thị Thúy H để hỏi mua ma túy thì H đồng ý bán. B đưa 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, H nhận tiền cất vào túi áo khoác bên trái của mình rồi lấy 02 (hai) tép ma túy từ trong một hộp nhựa hình tròn màu đỏ trắng đưa cho B, lúc này, cơ quan CSĐT Công an thị xã L vào bắt quả tang. Khi thấy lực lượng cảnh sát, H vứt hộp nhựa màu đỏ trắng, bên trong chứa 29 (hai mươi chín) đoạn ống nhựa màu vàng và 02 (hai) bịch nylon không màu xuống nền nhà nhưng bị lực lượng Cảnh sát phát hiện, thu giữ. Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm:

- 02 (hai) đoạn ống nhựa màu vàng (loại ống hút nước giải khát) được hàn kín hai đầu, có kích thước (01 x 02) cm, bên trong có chứa chất bột dạng rắn màu trắng (thu giữ trên tay phải của Đình Hoài B);

- 29 (hai mươi chín) đoạn ống nhựa màu vàng được cắt ngắn, hàn kín hai đầu, có kích thước (01 x 02) cm; 01 (một) bịch nylon không màu, kích thước (02 x 2,5) cm; 01 (một) bịch nylon không màu, kích thước (1,5 x 2,5) cm, bên trong đều chứa chất bột dạng rắn màu trắng (thu giữ của Trương Thị Thúy H);

- Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng gồm: 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 03 mệnh giá 10.000 đồng (thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Trương Thị Thúy H). Đình Hoài B khai số tiền này gồm 100.000 đồng của B và 100.000 đồng của Nguyễn Thị Đoàn K góp vào đưa B giữ để mua ma túy.

- 01 (một) hộp nhựa hình tròn màu đỏ trắng, kích thước (04 x 07) cm (thu của Trương Thị Thúy H).

Sau đó, vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 24/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an thị xã L tiến hành khám xét nhà ở của Trương Thị Thúy H ở Khu phố 11, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận theo Lệnh khám xét khẩn cấp, quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ vật chứng ở các vị trí sau:

- Trên tủ nhựa màu hồng trong góc phòng: có 01 (một) gói giấy, bên trong có 01 (một) bịch nylon không màu được hàn kín, kích thước (02 x 02) cm, chứa chất bột dạng rắn màu trắng; trong hộc tủ trên cùng bên phải có 01 (một) bịch nylon kích thước (6x15) cm ghi chữ trà xanh Thái Nguyên đựng: 01 (một) bịch nylon không màu được hàn kín, kích thước (04 x 6,5) cm và 01 (một) bịch nylon không màu được hàn kín, kích thước (04 x 07) cm, bên trong đều chứa chất bột dạng rắn màu trắng;

- Trên tủ nhựa màu xanh có 01 (một) miếng kính, kích thước (12,5 x 08) cm, trên kiếng có một lượng chất bột màu trắng (sau khi thu giữ, chất bột này được đựng trong bịch nylon kích thước (04 x 07) cm;

Ngoài ra, thu giữ được: 02 (hai) lưỡi lam hiệu Lord, 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng kích thước (04 x 09) cm; 01 (một) kéo kẹp kích thước (07 x 14) cm; 01 (một) cân điện tử hiệu Digital slace-100, kích thước (05 x 9,5) cm; 01 (một) hộp nhựa kích thước (12 x 5 x 9,5) cm bên trong đựng 260 (hai trăm sáu mươi) đoạn ống hút màu vàng kích thước (0,5 x 02) cm được hàn kín một đầu.

Quá trình điều tra, Trương Thị Thúy H khai nhận chất màu trắng chứa trong các đồ vật bị thu giữ đều là ma túy do bị cáo H tàng trữ để bán lại kiếm lời. Về nguồn gốc số ma túy, vào sáng ngày 24/12/2019, H nhờ một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) đi mua ma túy với số tiền 10.600.000 (mười triệu sáu trăm ngàn đồng). Sau khi mua được, H nhờ người này về nhà mình ở Khu phố 11, phường B, thị xã L phân lẻ một phần số ma túy vừa mua vào 31 (ba mươi một) tép và 02 (hai) bịch nylon, sau đó, H mang hộp nhựa đựng ma túy đã phân đi đến nhà bà Nguyễn Thị H, bán cho các con nghiện, phần ma túy còn lại vẫn cất giữ ở nhà.

Ngoài ra, bị cáo Trương Thị Thúy H có thai tại thời điểm thực hiện những hành vi trên.

Tại bản kết luận giám định số: 1198/KLGD-PC09 ngày 30/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận đã kết luận: chất màu trắng chứa trong 02 đoạn ống nhựa thu giữ trên tay phải của Đinh Hoài B (ký hiệu là Mẫu M1) có khối lượng 0,0327 gam, là Heroine; chất màu trắng chứa trong 29 đoạn ống nhựa màu vàng và 02 bịch nylon không màu thu giữ của Trương Thị Thúy H tại Khu phố 10, phường B, thị xã L (ký hiệu là Mẫu M2) có khối lượng 2,2891 gam, là Heroine; chất màu trắng chứa trong 04 bịch nylon thu giữ tại nhà của Trương Thị Thúy H ở Khu phố 11, phường B, thị xã L (ký hiệu là Mẫu M3) có khối lượng 6,6945 gam, là Heroine. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị Thúy H đồng ý về kết luận giám định trên.

**Về vật chứng vụ án:** 02 (hai) đoạn ống nhựa, kích thước (01 x 02) cm, chứa 0,0327 gam Heroine (đã dùng hết trong giám định), được niêm phong trong phong bì số 1198/1; 29 (hai mươi chín) đoạn ống nhựa và 02 (hai) bịch nylon không màu chứa

2,2891 gam Heroine (sau giám định còn lại 1,7042 gam), được niêm phong trong phong bì số 1198/2; 04 (bốn) bịch nylon chứa 6,6945 gam Heroine (sau giám định còn lại 4,9469 gam), được niêm phong trong phong bì số 1198/3 và tất cả vật chứng khác thu giữ tại hiện trường Khu phố 10 và Khu phố 11, phường B đều đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã L chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2020 và biên lai thu tiền số 0001105 ngày 24/4/2020.

***Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 24/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Trương Thị Thúy H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.***

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 24/4/2020, nêu lên các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trương Thị Thúy H từ 7 năm đến 8 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng là công cụ phạm tội, nhà nước cầm lưu hành, không còn giá trị sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước khoản tiền do bị cáo phạm tội mà có.

- **Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo:** Thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ cần được xem xét như phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, một người con mới sinh tháng 5/2020. Ngoài ra bị cáo có thêm tình tiết trình độ văn hóa thấp, nhận thức hạn chế, khi phạm tội bị cáo đang mang thai, vì vậy đề nghị HĐXX chiếu cố, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cụ thể là đề nghị HĐXX áp dụng quy định của pháp luật cho bị cáo hưởng dưới khung hình phạt của khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- **Ý kiến của bị cáo Trương Thị Thúy H:** Đồng ý với trình bày của luật sư, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận thêm.

- **Ý kiến của những người tham gia tố tụng khác:** Không có ý kiến gì.

\* **Bị cáo Trương Thị Thúy H nói lời sau cùng:** Xin tòa giảm nhẹ để có điều kiện nuôi con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Đoan K và Đinh Hoài B, Nguyễn Thị H, người làm chứng Trần Hòa C.

Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo Trương Thị Thúy H, luật sư bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc T là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người trên không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ, thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Trương Thị Thúy H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 24/12/2019, tại Khu phố 10, phường B, thị xã L, Trương Thị Thúy H có hành vi bán trái phép 02 tép Heroine có khối lượng 0,0327 gam với giá 200.000 đồng cho Đinh Hoài B. Cùng ngày 24/12/2019, Trương Thị Thúy H cũng bị phát hiện về hành vi tàng trữ trái phép 2,2891 gam Heroine tại Khu phố 10 và 6,6945 gam Heroine tại Khu phố 11, cùng thuộc phường B, thị xã L, tổng cộng tàng trữ 8,9836 gam Heroine nhằm mục đích bán trái phép cho người khác để kiếm lời.

Đối chiếu quy định của Bộ luật hình sự thì hành vi trên của bị cáo Trương Thị Thúy H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Trương Thị Thúy H về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người mua hộ và phân lẻ ma túy cho Trương Thị Thúy H, do không xác định được nhân thân, lai lịch, chỉ có lời khai của bị cáo nên không đủ căn cứ để truy tìm, xử lý trong vụ án này.

Đối với bà Nguyễn Thị H (mẹ chồng của bị cáo) là chủ nhà nơi Trương Thị Thúy H bán ma túy cho Đinh Hoài B và ông Nguyễn Quốc T (chồng bị cáo H) có mặt tại căn nhà này vào ngày 24/12/2019 đều khai không biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo, lời khai này thống nhất với lời khai của bị cáo, ngoài ra, không có căn cứ chứng minh về sự liên quan của những người này đối với hành vi phạm tội của bị cáo nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người này là phù hợp.

Đối với Đinh Hoài B, do khối lượng Heroine mà Bảo tàng trữ (0,0327 gam) từ việc mua ma túy của bị cáo H không đủ định lượng theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đồng thời, Đinh Hoài B chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị kết án về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251 và 252 của Bộ luật hình sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Hoài B là đúng.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Trương Thị Thúy H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự khi phạm tội, phạm tội với lỗi cố ý. Ma túy là chất hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, làm suy yếu giống nòi, là tiền đề của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, tuy nhiên, bị cáo Trương Thị Thúy H lại vì lợi nhuận cá nhân, lười lao động chân chính, bất chấp pháp luật và hậu quả nguy hại mà ma túy gây ra cho cộng đồng nên phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần thiết xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo Trương Thị Thúy H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống lành mạnh, có ích, đồng thời đề rắn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Thị Thúy H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo là phụ nữ có thai, hiện đang nuôi con nhỏ, trình độ văn hóa thấp, nhận thức có phần hạn chế. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: HĐXX nhận thấy tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đã được Hội đồng xét xử nhận định và áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo Trương Thị Thúy H. Do vậy, đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo về việc cho bị cáo H hưởng mức hình phạt dưới 7 năm tù không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 (hai) đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì số 1198/1; 29 (hai mươi chín) đoạn ống nhựa, 02 (hai) bịch nylon không màu và 1,7042 gam Heroine còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1198/2; 04 (bốn) bịch nylon và 4,9469 gam Heroine được niêm phong trong phong bì số 1198/3 là những vật thuộc

loại Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) Việt Nam đồng gồm: 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 03 mệnh giá 10.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) hộp nhựa hình tròn màu đỏ trắng, kích thước (04 x 07) cm; 01 (một) miếng giấy gói; 01 (một) bịch nylon kích thước (6x15) cm ghi chữ trà xanh Thái Nguyên; 01 (một) miếng kính, kích thước (12,5 x 08) cm; 02 (hai) lưỡi lam hiệu Lord; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng kích thước (04 x 09) cm; 01 (một) kéo kẹp kích thước (07 x 14) cm; 01 (một) cân điện tử hiệu Digital slace-100, kích thước (05 x 9,5) cm; 01 (một) hộp nhựa kích thước (12 x 5 x 9,5) cm; 260 (hai trăm sáu mươi) đoạn ống hút màu vàng kích thước (0,5 x 02) cm được hàn kín một đầu là những đồ vật, công cụ dùng để đựng, tàng trữ, phân chia ma túy, dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Trương Thị Thúy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm n, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo Trương Thị Thúy H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**-Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Trương Thị Thúy H 7 (bằng chữ: **bảy**) **năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

**- Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì số 1198/1; phong bì số 1198/2; phong bì số 1198/3 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) hộp nhựa hình tròn màu đỏ trắng, kích thước (04 x 07) cm; 01 (một) miếng giấy gói; 01 (một) bịch nylon kích thước (6x15) cm ghi chữ trà xanh Thái Nguyên; 01 (một) miếng kính, kích thước

(12,5 x 08) cm; 02 (hai) lưỡi lam hiệu Lord; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng kích thước (04 x 09) cm; 01 (một) kéo kẹp kích thước (07 x 14) cm; 01 (một) cân điện tử hiệu Digital slace-100, kích thước (05 x 9,5) cm; 01 (một) hộp nhựa kích thước (12 x 5 x 9,5) cm; 260 (hai trăm sáu mươi) đoạn ống hút màu vàng kích thước (0,5 x 02) cm được hàn kín một đầu.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng gồm: 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 03 mệnh giá 10.000 đồng.

(Tất cả các vật chứng đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2020 và biên lai thu tiền số 0001105 ngày 24/4/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã L)

- **Về án phí:** Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trương Thị Thúy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Án xử công khai. Bị cáo Trương Thị Thúy H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc Tiến có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2020). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Đoan K, Đinh Hoài B, Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, đã sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự, đã sửa đổi, bổ sung.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Thị Hoa Nga**



**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. L;
- Chi cục THADS tx. L;
- Công an tx. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Thị Hoa Nga**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Thị Hoa Nga**